

Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ

C, ngày 01 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông **Trương Ngọc T**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ A, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng;

- **Bị đơn:** Bà **Lê Thị Kim H**, sinh năm: 1983

Địa chỉ : Tổ A, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Ngọc T và bà Lê Thị Kim H;

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Ngọc T và bà Lê Thị Kim H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Trương Ngọc T và bà Lê Thị Kim H cùng thống nhất thoả thuận sau khi ly hôn; giao con Trương Gia B, sinh ngày 02/10/2012 cho bà

Lê Thị Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Riêng con Trương Ngọc Bảo N đã đủ 18 tuổi, phát triển bình thường nên không đề cập đến.

Bên không nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, ông Trương Ngọc T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông T đã nộp theo biên lai thu số 0009558 ngày 26/02/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả cho ông Trương Ngọc T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hoà Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng  
(Giấy chứng nhận kết hôn số 108, quyển số 01, đăng ký ngày 30/11/2006);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Lâm**